



Biển Hội An

# Quy hoạch du lịch và đô thị sinh thái vùng ven biển Quảng nam

■ Ts. Vũ Ngọc Hoàng

*Tiềm năng du lịch vùng ven biển Quảng Nam khá phong phú. Tuy nhiên, nếu không có giải pháp đúng thì tiềm năng ấy sẽ bị làm vụn nát và đánh mất dần lợi thế. Tiềm năng dù phong phú nhưng vẫn có giới hạn và lợi thế không phải tồn tại mãi mãi.*



Trước tiên, cần làm rõ ý tưởng quy hoạch về một vùng du lịch và đô thị sinh thái ở khu vực này.

Vùng ven biển từ Điện Ngọc vào Hội An và từ bờ Nam sông Thu Bồn vào đến Tam Hải khoảng 15.000 ha, có biển và sông bao quanh. Trừ một khu nhỏ quanh phố cổ Hội An còn lại đều có thể và nên bố trí quy hoạch một nền rộng lớn du lịch và đô thị sinh thái.

Tại đây, không phải một phép cộng

của nhiều dự án mà ngược lại, phải là cả một khu vực lớn, rất lớn, bao gồm nhiều dự án du lịch và đô thị sinh thái trong một tổng thể bố trí không gian thống nhất. Nói như vậy có thể có những ý kiến cho rằng xa vời, phi thực tế, nhưng mặt khác cũng cần thấy rằng nhiều dự án lớn, công trình lớn thường gắn với những ý tưởng táo bạo, nhìn xa, đôi khi có chút lãng mạn nữa.

1. Vùng du lịch sinh thái này bao





gồm các khu du lịch sinh thái ở cạnh biển, cạnh sông (đây là phần chủ yếu) và những khu phố du lịch đô thị sinh thái nhà vườn. Hạn chế việc gia tăng dân số ở phía Đông sông Trường Giang và sông Cổ Cò.

Việc xây dựng các khu du lịch ở khu vực này không đồng nghĩa với chủ trương tăng dân cư (tăng cơ học) mà chủ yếu phục vụ tái định cư do nhân dân tại chỗ, một phần khác bao gồm các nhà nghỉ cuối tuần, phục vụ khách du lịch. Các khu du lịch sinh thái và các khu đô thị du lịch quan hệ với nhau như một chỉnh thể, cái này cần thiết hỗ trợ cái kia và ngược lại.

Về mặt kiến trúc, đô thị không làm ảnh hưởng, gây trở ngại, khó chịu cho các khu du lịch thanh bình, yên tĩnh. Phía Đông Trường Giang và sông Cổ Cò không bố trí công nghiệp, các trung tâm thương mại lớn, sầm uất, các khu vui chơi giải trí ồn ào, đông đúc, bến xe và bãi đỗ xe lớn, nhiều công trình cao tầng (các khu đó sẽ bố trí ở khu vực phía Tây sông Trường Giang, sông Cổ Cò và

cũng nên bố trí cách xa bờ sông).

2. Đô thị ở đây không phải như nếp nghĩ lâu nay là nhà cửa san sát, chen chúc, phố xá đông đúc, nhộn nhịp. Cần không phải là những khu nhà ống, nhà hộp liên kế nhau. Khái niệm về đô thị của thế kỷ 20 trở về trước đã bộc lộ những nhược điểm về sinh thái trong tổ chức không gian sống, không còn phù hợp nữa nếu không cải đổi. Chúng ta kế thừa, tiếp thu phần tiện nghi của đô thị và đổi mới căn bản về bố trí không gian thoáng. Đô thị vùng này nên bố trí theo hướng đô thị làng quê, có các phố làng và nhà vườn. Đây là những khái niệm rất mới, thậm chí hơi lạ nữa.

Cuộc sống và thời gian sẽ tiếp tục hoàn thiện khái niệm này. Đô thị mà như không phải đô thị, giống như ven đô vậy, không có những tòa nhà đúc đổ sộ mà là những ngôi nhà khiêm tốn ẩn mình dưới tán lá của những "rừng cây", lùm cây.

Trong đô thị mà vẫn có một làng quê Việt Nam, có những làng chài ven biển mang đậm chất dân dã như nhiều làng quê Quảng Nam. Đây là những khu đô

thị mà đến với nó người ta không tìm thấy cái vui quá mức rồi sau đó chẳng để lại gì. Là những khu đô thị yên tĩnh, lắng đọng để sau một ngày lao động mệt nhọc, sau một tuần làm việc căng thẳng, con người ta cần có một nơi để thư giãn, để tĩnh tâm, để tìm lại mình, để khắc phục tình trạng bị phân thân, như người vô cảm do "căn bệnh công nghiệp".

Đô thị này phải để lại cho con người những nỗi nhớ. Ai đã sống ở đó một thời gian rồi đi xa không quên được, ấn tượng dai dẳng, góp phần cảm hứng cho thơ ca và âm nhạc, là những khu phố mang tính nhân văn. Theo đó, đô thị ấy là đô thị xanh. Cây xanh rất nhiều trên đường phố, trong cơ quan, trong vườn nhà,... Có nhiều mảng cây xanh đến mức khép tán thành "rừng", nhiều công viên cây xanh, nhiều đến mức tưởng như thừa vậy. Lề đường chứa rộng để trồng mỗi bên được vài ba hàng cây.

Hạn chế tối đa các sân bê tông và thay vào đó là những thảm cỏ. Cây xanh nên lựa chọn loại xanh nhiều và hình dáng đẹp, một số loài tỏa hương thoảng





nhẹ, không nóng nực. Hoa phù hợp với không gian xanh, không gây cảm giác ngột ngạt. Các dòng sông và hồ nước phải được giữ gìn và mở rộng, không lấn bớt làm giảm không gian của các sông, hồ.

Đào thêm hồ nước và tạo thêm các dòng suối. Giữ tất cả các quả đồi đang có và tạo thêm các đồi gò trồng cây xanh. Hệ số sử dụng đất cho công trình rất thấp, có thể dưới 25%, còn nhiều cho cây xanh, không sợ lãng phí. Đó là vốn đầu tư cho một đô thị đặc trưng mà khi nhiều tiền cũng không tạo được.

Rối chính đô thị ấy sẽ tạo ra những nguồn tài chính mới. Không có phân khu chức năng như trước đây, không gom không gian đô thị mà trải rộng ra. Bố trí chủ yếu, phổ biến là nhà mái dốc với những đường cong thanh mảnh, nhẹ nhàng thay cho những đường thẳng

cứng nhắc, nặng nề. Kiến trúc mềm mại và đa dạng chứ không máy móc, rập khuôn. Dựa vào tự nhiên để bố trí kiến trúc phù hợp chứ không phải thay đổi tự nhiên để rồi cố tạo ra những sản phẩm áp đặt thô thiển. Hạn chế những con đường bê tông và thay vào đó là những con đường lát gạch, đá. Không xây dựng những hàng rào kính mà sử dụng những hàng rào thoáng, xanh, ước lệ. Nói chung, không bố trí nhà cao tầng phía cạnh biển và hạn chế nhà cao tầng ở cạnh sông, cạnh hồ (dùng biển sông, hồ thành suối và ao). Nhà ở trong các khu này bố trí nhà vườn. Những nhà tái định cư cũng dần dần trở thành các biệt thự xanh trong tương lai.

Muốn vậy, phải dành không gian và có giải pháp kiến trúc để chuẩn bị cho hướng đó. Khu dân cư đô thị ở đây đồng

thời cũng là các làng du lịch, những khu nhà nghỉ cuối tuần.

3. Các khu du lịch ở khu vực này ngoài những yêu cầu chung có tính chất phổ biến, đặc biệt lưu ý 2 yêu cầu về sinh thái và văn hóa dân tộc đó là con đường để thi đua, cạnh tranh với các khách sạn 5 sao của các nơi, các nước. Văn hóa dân tộc sẽ thúc đẩy mở rộng giao lưu vì khách quốc tế thường mong muốn tìm thấy các đặc trưng của văn hóa bản địa để bổ sung, làm phong phú hơn hiểu biết của mình về sự đa dạng văn hóa của nhân loại. Mặt khác, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa của các nền văn hóa khác biến thành của mình (chứ không phải sao chép) sẽ làm cho khách thập phương khi đến đây cảm thấy như về với nơi thân quen, gần gũi (chứ không phải nơi xa lạ). Sự hài hòa giữa văn hóa làng và văn hóa





Bãi Biển Điện Nam

phố của Hội An cần được nghiên cứu nhân ra để khách du lịch được tiếp xúc đồng thời cái văn minh của phố và một mạc, chân chất của làng quê.

Điều hết sức quan trọng cần được tập trung xây dựng ở vùng du lịch này chính là văn hóa giao tiếp, sự thân thiện, tin cậy và lịch sự, nhẹ nhàng. Chính điều đó sẽ làm cho du khách ấn tượng, có tình cảm, lưu luyến khi chia tay và nhớ mãi khi đã về. Với một kiến trúc có hồn (tức là văn hóa vật thể và phi vật thể lồng vào nhau) và văn hóa giao tiếp sẽ tạo cho vùng du lịch có chiều sâu, có tình cảm, đã đến rồi còn muốn đến nữa.

Trong các khu du lịch này, hệ số sử dụng đất cho công trình càng thấp hơn, có thể không quá 15%, còn lại là diện tích dành cho cây xanh, bãi cỏ và độ thông thoáng lớn hơn so với các khu đô

thị sinh thái đã nói ở phần trên.

Đối với các khu du lịch nói chung không sử dụng mặt tiền - đường, mà sử dụng mặt tiền sông, biển.

Đường ven biển nên lùi xa mép nước, tạo đủ không gian cho các khu Du lịch gắn liền với biển, không bị ngăn cách bởi con đường ô tô. Đường ven sông nói chung cũng theo tinh thần ấy, tất nhiên còn phụ thuộc địa hình cụ thể và thỉnh thoảng cũng có đoạn ngăn chạy gần mép nước để người đi đường nhìn thấy sông, biển. Đường ven biển, ven sông cứ để lượn sóng, nhấp nhô theo địa hình tự nhiên sẽ sinh động hơn so với san ủi bằng và làm thẳng tắp.

Từng khu du lịch, trong quá trình thiết kế, cần đặc biệt quan tâm tạo điều kiện cho du khách tiếp xúc tối đa với thiên nhiên, khi mở cửa ra là thấy trời mây, bãi cỏ,

rừng cây, đồng quê và sông biển, tạo cảm giác như ở ngoài trời, ở giữa thiên nhiên; buổi tối nhìn thấy trăng, sao...

Nói chung trong vùng du lịch sinh thái, không thấy sự thô bạo can thiệp của con người làm thay đổi, dị dạng tự nhiên. Ngược lại, phải bảo vệ tối đa, phải tôn tạo tự nhiên, giữ cho nó "nguyên lành chân thật". Không phải là cái thiên nhiên hoang dã, trần trụi, mà là một thiên nhiên được nâng niu tôn tạo bởi bàn tay khéo léo, kín đáo, không nhìn thấy được.

Gần các khu du lịch có thể là làng chài, làng quê Việt Nam những khu nhà vườn có dân cư sinh sống, trồng hoa và cây cảnh... sinh động và mộc mạc, dân dã. Không bố trí liên tiếp hết khu Du lịch này đến khu Du lịch khác, mà nên có ngắt quãng bằng những mảng cây xanh hoặc bãi cỏ. Điều đó không phải là lãng phí, sau này có thể tốn rất nhiều tiền mà vẫn không tạo được.

4. Có thể tóm tắt mấy ý chính về quy hoạch không gian đối với các khu đô thị và du lịch ở vùng ven biển Quảng Nam như sau:

Đó là một vùng đô thị và du lịch sinh thái, xanh, thoáng và yên tĩnh, dựa vào tự nhiên và tôn tạo tự nhiên; một không gian kiến trúc "có hồn", có đặc trưng văn hóa dân tộc, ấn tượng. Tại đây có sự hài hòa của sinh thái và kiến trúc, lồng quyện vào nhau của văn hóa phi vật thể và văn hóa vật thể. Người viết bài này không phải là kiến trúc sư, chỉ xin được nêu những ý tưởng để kiến nghị. Có điều gì không đúng mong các nhà quy hoạch kiến trúc thông cảm, bỏ qua. Tin rằng, nếu có những khu du lịch sinh thái và đô thị du lịch như đã trình bày thì chắc chắn Quảng Nam sẽ là một trọng điểm du lịch hấp dẫn, ấn tượng.



\*Nguyễn Bì thư Tỉnh ủy tỉnh Quảng Nam